TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27-5-2025
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Bà Ngô Thị Lắm.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Văn Trí;

2. Ông Nguyễn Thanh Liêm.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Trọng Khiêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 219/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc "tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 234/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1997; địa chỉ: số nhà B, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D trình bày:

Ông D và bà Ý do quen biết, tìm hiểu nhau và kết hôn với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã L,

huyện C. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có sinh được 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Linh Đ, sinh ngày 04/6/2022. Hiện tại, cháu Đ đang sống cùng với bà Ý. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2024 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên xảy ra cự cãi nhau, vấn đề tài chính trong gia đình nên đi làm xa, ít quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Ông D và bà Ý không còn sống chung với nhau từ tháng 12/2024 đến nay, không tới lui thăm nhau. Gia đình hai bên không tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn tình cảm.

Nhận thấy tình cảm không còn nên yêu cầu ly hôn với bà Ý; đồng ý để bà Ý được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ, ông D không cấp dưỡng nuôi dạy con chung; không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện là Tờ tự khai của ông Nguyễn Quốc D; Giấy khai sinh Nguyễn Ngọc Linh Đ bản sao); Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao) và đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ khác.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề xuất: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Quốc D đối với bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý; bà Ý được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Linh Đ, sinh ngày 04/6/2022, ông D không phải cấp dưỡng nuôi dạy con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn Quốc D khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý, bà Ý cư trú trên địa bàn huyện C. Xét, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia

đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Quốc D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông D theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ý theo quy định khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân:

Ông Nguyễn Quốc D khai, ông D và bà Ý do quen biết, tìm hiểu nhau và kết hôn với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C nên quan hệ hôn nhân giữa ông D và bà Ý là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Ông D xác định, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2024 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên xảy ra cự cãi nhau, vấn đề tài chính trong gia đình nên đi làm xa, ít quan tâm chăm sóc lẫn nhau và không còn sống chung với nhau từ thời gian đó cho đến nay, không tới lui thăm nhau.

Xét thấy, xuất phát từ mâu thuẫn trong thời gian chung sống, ông D và bà Ý bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên xảy ra cãi vã nhau, vấn đề tài chính kinh tế trong gia đình và không còn sống chung từ tháng 12/2024 đến nay. Bên cạnh đó, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho bà Ý nhưng bà Ý không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của ông D. Cho nên, có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa ông D và bà Ý là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông D đối với bà Ý theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Ông D xác định, trong thời gian chung sống, vợ chồng có sinh con chung tên Nguyễn Ngọc Linh Đ, sinh ngày 04/6/2022. Ông D đồng ý để bà Ý yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Xét thấy, con chung đang được bà Ý chăm sóc, nuôi dưỡng, ông D không yêu cầu nuôi dưỡng cháu Đ. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp con chung phát triển tốt về thể chất, tinh thần, Hội đồng xét xử giao cháu Đ cho bà Ý tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp theo các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, bà Ý không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông D không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bà Ý không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 144, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc D.

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc D được ly hôn với bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Linh Đ, sinh ngày 04/6/2022. Ông Nguyễn Quốc D không phải cấp dưỡng nuôi dạy con chung.

Bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Nguyễn Quốc D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

2. Về án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Quốc D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm *300.000 (ba trăm nghìn) đồng* nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí *300.000 (ba trăm nghìn) đồng* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024216 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 04 tháng 3 năm 2025; ông Nguyễn Quốc D đã nộp đủ án phí.

Bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết, ông Nguyễn Quốc D, bà Huỳnh Thị Huỳnh Ý có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Mới (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới (1);
- Các đương sự;
- UBND xã Long Giang (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Lắm